

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1746~~ /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày ~~15~~ tháng ~~1~~ năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc duyệt danh sách học sinh trung học phổ thông được hưởng chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND ngày 30/9/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trường phổ thông dân tộc bán trú trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Thực hiện Công văn số 15777/BTC-TCĐT ngày 04/11/2016 của Bộ Tài chính về việc thực hiện hỗ trợ gạo dự trữ quốc gia cho học sinh theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ; Công văn số 6237/BGD-ĐT-CTHSSV ngày 22/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Quyết định số 68/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh về quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trường phổ thông dân tộc bán trú trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh về việc Quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 903/TTr-SGDĐT ngày 08/11/2019 về việc phê duyệt danh sách học sinh trung học phổ thông được hưởng chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách học sinh THPT được hưởng chính sách hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở và gạo theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày

18/7/2016 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn, cụ thể như sau:

1. Các đơn vị và số lượng học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở và gạo:

TT	Đơn vị	Số học sinh được phê duyệt			Ghi chú
		Tổng cộng	Trong đó		
			Học sinh bán trú ăn, ở bán trú tại trường	Học sinh bán trú phải tự lo chỗ ở	
1	Trường THPT Bình Sơn	4		4	
2	Trường THPT Vạn Tường	16		16	
3	Trường THPT Trần Kỳ Phong	22		22	
4	Trường THPT Lê Quý Đôn	12		12	
5	Trường THPT Ba Gia	1		1	
6	Trường THPT Sơn Mỹ	5		5	
7	Trường THPT Nghĩa Hành 2	18		18	
8	Trường THPT Đức Phổ 1	2		2	
9	Trường THPT Đức Phổ 2	6		6	
10	Trường THPT Ba Tơ	400		400	
11	Trường THPT Phạm Kiệt	244	7	237	
12	Trường THPT Trà Bồng	346	53	293	
13	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	420	93	327	
14	Trường THPT Minh Long	156	50	106	
15	Trường THPT Tây Trà	454	170	284	
16	Trường THPT Sơn Hà	244	83	161	
17	Trường THCS-THPT Phạm Kiệt	118	51	67	
18	Trường THPT Quang Trung	338		338	
19	Trường THPT Chuyên Lê Khiết	2	2		
	Tổng cộng	2808	509	2299	

(Chi tiết danh sách học sinh từng đơn vị theo phụ lục kèm theo Tờ trình số 903/TTr-SGDĐT ngày 08/11/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và Hiệu trưởng các trường THPT phải chịu trách nhiệm về tính chính xác danh sách học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ)

2. Thời điểm thực hiện chính sách:

Học sinh thuộc năm học 2019-2020 được hưởng chính sách hỗ trợ (từ tháng 9 năm 2019 đến tháng 5/2020).

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn các trường triển khai, thực hiện việc chi trả chính sách hỗ trợ cho học sinh theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Hiệu trưởng các trường THPT và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- CT, PCT(KGVX) UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(KGVX), KT, CBTH;
- Lưu: VT, KGVXbthm433

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

Đặng Ngọc Dũng